

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 32
CATALOGUE GẮP SAU HONDA
REBEL 1100 (2022)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · Dùng cho
HONDA REBEL 1100 (2022)

Sơ đồ online:

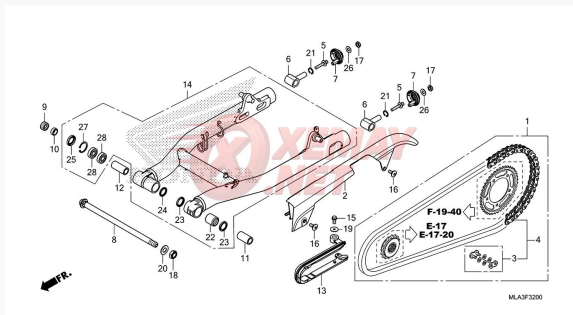
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-32-catalogue-gap-sau-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003652> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 28 chi tiết	Có giá tham khảo: 28/28	Tổng giá trị: 45,751,461đ
--	------------------------------------	-------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 32 CATALOGUE
GẮP SAU HONDA REBEL 1100 (2022)



Mã EPC	EPCDOV0003652
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	REBEL 1100
Năm SX	2022
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE REBEL 1100 (2022)
Số phụ tùng	28 chi tiết
Tổng giá trị	45,751,461đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (28 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 32 CATALOGUE GẮP SAU HONDA REBEL 1100 (2022)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Bộ xích tải (525-16&42T) 06406-MLA-D00 HONDA REBEL 1100	06406MLAD00	1	6,004,556đ
2	Nắp hộp xích 40510-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	40510MLAA00	1	2,000,196đ
3	Khoá xích tải 40531-MLA-A02 HONDA REBEL 1100	40531MLAA02	1	591,510đ
4	Xích tải RKBP525MRO-120LJFZ 40540-MLA-A02 HONDA REBEL 1100	40540MLAA02	1	3,492,716đ
5	Bu lông điều chỉnh xích tải 40542-K87-A00 HONDA REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	40542K87A00	1	42,726đ
6	Điều chỉnh xích tải 40543-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	40543MLAA00	1	492,910đ
7	Nắp cuối càn sau 40546-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	40546MLAA00	1	418,080đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
8	Bu lông càng sau 52101-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	52101MLAA00	1	2,289,818đ
9	Vít chỉnh ly hợp 52109-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	52109MLAA00	1	275,044đ
10	Bạc đệm càng xe A 52141-MKS-E00 HONDA REBEL 1100	52141MKSE00	1	593,166đ
11	Bạc cách trái càng xe 52142-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	52142MLAA00	1	278,358đ
12	Bạc cách phải càng xe 52143-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	52143MLAA00	1	278,358đ
13	Thanh trượt xích 52170-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	52170MLAA00	1	442,482đ
14	Càng sau 52200-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	52200MLAA00	1	27,435,322đ
15	Bu lông 6x14 90013-GHB-620 HONDA CB 650, REBEL 1100	90013GHB620	1	87,817đ
16	Vít 6x14 90118-MJK-N20 HONDA CB 1000, REBEL 1100	90118MJKN20	1	67,460đ
17	Đai ốc U 10mm 90301-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	90301MLAA01	1	72,254đ
18	Đai ốc 16mm 90305-GW2-711 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	90305GW2711	1	62,963đ
19	Vòng đệm 6mm 90404-GE2-760 HONDA REBEL 1100	90404GE2760	1	70,064đ
20	Vòng đệm 16.4x32x2 90501-K87-A00 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	90501K87A00	1	35,979đ
21	Phanh cài trong 20mm 90651-K87-A00 HONDA REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	90651K87A00	1	32,536đ
22	Vòng bi 91071-MT7-003 HONDA CB 500, REBEL 1100	91071MT7003	1	159,424đ
23	Phốt chắn bụi 25X33X4 91202-MAL-601 HONDA CB 500, REBEL 1100	91202MAL601	1	44,156đ
24	Phốt dầu 24X31X3.5 91203-GC8-003 HONDA REBEL 1100	91203GC8003	1	136,649đ
25	Phốt chắn bụi 23X35X5 91214-MAL-601 HONDA REBEL 1100	91214MAL601	1	73,205đ
26	Vòng đệm 10mm 94101-10700 HONDA REBEL 300	9410110700	1	36,008đ
27	Phanh cài trong 35 94520-35000 HONDA DUNK	9452035000	1	18,090đ
28	Vòng bi 6003 96100-600-3010 HONDA	961006003010	1	219,614đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng REBEL 1100](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-32-catalogue-gap-sau-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003652> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 32 CATALOGUE GẮP SAU HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003652). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-32-catalogue-gap-sau-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003652>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 32 CATALOGUE GẮP SAU HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003652)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-32-catalogue-gap-sau-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003652>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 32 CATALOGUE GẮP SAU HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003652)." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-32-catalogue-gap-sau-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003652>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 32 CATALOGUE GẮP SAU HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003652)

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.